

Thông tin cuộc sống bằng nhiều thứ tiếng



F Y tế

▣ F.Y.tế

Bảo hiểm y tế công cộng của Nhật

Bảo hiểm y tế công cộng

4-2 Bảo hiểm sức khỏe

Nhân viên công ty

Công ty làm thủ tục gia nhập

Nhận sự phát hành thẻ bảo hiểm

Mang thẻ bảo hiểm khi đi khám bệnh

Người bệnh chi trả 30% phí y tế đối với người từ 70 tuổi đến 74 tuổi căn cứ vào mức thu nhập chi trả 10% hoặc 30%, trẻ em từ 0 tuổi đến tuổi trước khi đi học thì 20%.

Phí bảo hiểm được tính dựa vào tiền lương, người sử dụng lao động và người lao động mỗi bên chi trả một nửa (khấu trừ từ tiền lương)

(1) Đối tượng gia nhập

(2) Phương pháp gia nhập

(3) Thẻ bảo hiểm

Khi nhận sự khám bệnh

(4) Phí y tế

(5) Phí bảo hiểm

4-3 Bảo hiểm sức khỏe quốc dân

Người không thể gia nhập bảo hiểm sức khỏe
* Ngoại trừ những người có tư cách lưu trú dưới 1 năm (cũng có ngoại lệ).

Người muốn gia nhập bảo hiểm làm thủ tục gia nhập tại Ban bảo hiểm sức khỏe quốc dân của phòng hành chính thành phố, phường xã nơi đang ký thẻ ngoại kiều

Nhận sự phát hành thẻ bảo hiểm

Mang thẻ bảo hiểm khi đi khám bệnh

Người bệnh chi trả 30% phí y tế
* Đối với người từ 70 tuổi đến 74 tuổi căn cứ vào mức thu nhập chi trả 10% hoặc 30%, trẻ em từ 0 tuổi đến tuổi trước khi đi học thì 20%.

Phí bảo hiểm tùy nơi thì khác, phí bảo hiểm được quyết định hàng năm tùy thu nhập và số người trong hộ gia đình. Phí bảo hiểm có thể được đóng thông qua ngân hàng và tự mình đi đóng.

* Các cơ quan y tế Nhật có hai loại: “cơ quan y tế bảo hiểm” có thể áp dụng bảo hiểm và loại không áp dụng được (ví dụ như viện matxa .v.v...). Ngoài ra cũng có trường hợp thực hiện điều trị cơ quan y tế bảo hiểm mà không thể áp dụng bảo hiểm.

Thông tin cuộc sống bằng nhiều thứ tiếng



F Y tế

▣ [F Y tế](#)

Chúng tôi giải thích về y tế của Nhật và hướng dẫn về cách đi khám bệnh, các thủ tục nhập viện, đối phó lúc cấp cứu, tiêm thuốc và bảo hiểm y tế tại cơ quan y tế.

1 Cơ quan y tế

Khi bị bệnh, thương tật thì sẽ khám ở cơ quan y tế. Ở đây, chúng tôi sẽ giải thích chủng loại và qui tắc của cơ quan y tế.

1-1 Kiến thức cơ bản về cơ quan y tế

(1) Các loại cơ quan y tế

Cơ quan y tế của Nhật được chia làm hai loại: Loại thứ nhất là các bệnh viện lớn có trang bị các thiết bị cho việc chữa trị và nhập viện, loại thứ hai là những phòng mạch và bệnh viện tư phục vụ cho những bệnh tật nhỏ thông thường.

Phòng mạch, bệnh viện tư, phòng khám và chữa bệnh là cơ quan y tế mà có thiết bị phục vụ cho việc nhập viện dưới 20 giường, thông thường là không có thiết bị phục vụ cho việc nhập viện, ở đó nhận chữa trị các triệu chứng nhỏ, nhẹ.

Mặt khác những bệnh viện lớn là nơi có trang bị các thiết bị khám và chữa bệnh. Bệnh viện quốc gia và công lập có trang bị thiết bị hiện đại theo từng khoa. Nếu không có giấy giới thiệu của phòng mạch thì khi chữa trị tại bệnh viện lớn có trên 200 giường có trường hợp sẽ phải chi trả thêm các khoản phí nhỏ.

Trước tiên hãy khám bệnh ở các phòng khám và chữa bệnh, sau đó nếu cần thì nên nhận sự chữa trị theo chuyên môn tại các bệnh viện lớn. Khi bị bệnh thì mình phải bình tĩnh với bệnh hoạn đó. Vì vậy chúng tôi khuyên bạn nên dò hỏi xem gần đó có cơ quan y tế nào hay không trước.

Phòng khám và chữa bệnh tư nhân thông thường

Triệu chứng nhẹ như cảm cúm, đau bụng.



Bệnh viện, phòng mạch

Bệnh viện lớn

Bệnh, triệu chứng, thương tật nặng



Bệnh viện lớn (bệnh viện đa khoa)

Giấy giới thiệu

Khi phát hiện bệnh nặng.
Khi cần phải phẫu thuật hay nhập viện.



Thông tin cuộc sống bằng nhiều thứ tiếng



F Y tế

▣ [F.Y.tế](#)

(2) Các khoa

Tùy theo bệnh, thương tật tại phòng mạch và bệnh viện có sự phân chia khoa chữa trị. Có hai loại: Loại thứ nhất là bệnh viện tổng hợp có hầu hết các khoa chữa trị, loại thứ hai là chỉ có một vài khoa chuyên môn nào đó thôi như bệnh viện tư và phòng mạch. Do đó khi khám bệnh nên lựa chọn nơi phù hợp với bệnh tật, thương tật đang bị. Các khoa chính là nội khoa, ngoại khoa và khoa nhi .v.v... Những bệnh viện càng lớn thì những khoa chữa trị chuyên môn lại càng được chia nhỏ. Dưới đây chúng tôi giới thiệu một số ví dụ thực tế về việc chữa trị tại một số khoa như sau.

Các khoa trị liệu

Khoa nội	Khám chữa trị thông qua việc sử dụng thuốc, bắt đầu từ bệnh cảm đến các bệnh thông thường. Khi không biết là đang bị bệnh gì thì trước nhất nên khám bệnh tại đây.
Khoa ngoại	Tiến hành việc chữa trị các vết thương bên ngoài, cơ bản là tiến hành các loại chữa trị mà cần có phần thuật.
Khoa nhi	Đối tượng là trẻ em, học sinh tiểu học, khám và chữa các bệnh thông thường.
Khoa chỉnh hình	Gãy xương, trật khớp, đau lưng .v.v... khám. Chữa trị các bệnh liên quan đến cơ bắp, xương và khớp.
Khoa mắt	Khám và chữa các bệnh liên quan về mắt, có kiểm tra thị lực.
Nha khoa	Khám và chữa trị các bệnh liên quan đến răng như chữa răng sâu.

Ngoài ra còn có khoa tai mũi họng, khoa da liễu, khoa sản, phụ khoa, khoa tiết niệu, khoa thần kinh, khoa thần kinh não .v.v...

Khi đến bệnh viện lớn mà không biết nên đi đến khoa nào thì hãy trình bày triệu chứng và hỏi chi tiết tại quầy tiếp tân.

(3) Chế độ luân phiên theo thứ tự và chế độ đăng ký khám bệnh

Hầu hết các bệnh viện tư nhân và công lập của Nhật thực hiện chế độ luân phiên khám bệnh. Do đó có khi phải chờ từ 1 đến 2 tiếng. Tuy nhiên thông thường nha khoa thực hiện chế độ đăng ký. Ngoài ra cũng có bệnh viện tư nhân và công lập thực hiện chế độ đăng ký. Bạn nên xác nhận trước khi đi khám.



Thông tin cuộc sống bằng nhiều thứ tiếng



F Y tế

▣ [F Y tế](#)

1 Cơ quan y tế

1-2 Đối với việc khám bệnh

Tại các cơ quan y tế của Nhật, việc ứng xử đa ngôn ngữ bị giới hạn, do đó nếu có thể khi đi khám bệnh nên đi cùng với người có thể nói được tiếng Nhật.

Nếu có hạn chế về cuộc sống hàng ngày hoặc cách trị liệu vì lý do tôn giáo, hay dạng cơ thể dễ bị dị ứng .v.v... thì nên nói trước với y tá hoặc nhân viên tiếp tân.

(1) Những vật cần thiết khi đi khám bệnh

Phải mang thẻ bảo hiểm sức khỏe khi đi khám bệnh. Nhờ đó mà chỉ trả một phần của chi phí y tế. Nếu không mang thẻ bảo hiểm y tế hoặc không gia nhập bảo hiểm y tế phải chi trả toàn bộ phí y tế. Như vậy thì có thể rất đắt.

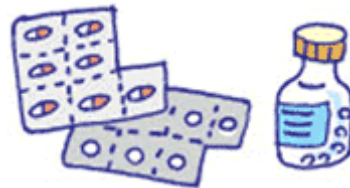
Ngoài ra cũng nên mang theo các giấy tờ chứng minh như thẻ đăng ký ngoại kiều, hộ chiếu .v.v... Mặt khác nếu như hiện nay đang uống loại thuốc nào đó thì cũng nên mang theo.

Những vấn đề liên quan đến thẻ bảo hiểm, xin hãy xem thêm ở mục [4 Bảo hiểm y tế công cộng](#) [4-2 Bảo hiểm sức khỏe \(3\)](#) và [4-3 Bảo hiểm sức khỏe quốc dân \(3\)](#).

1 Thẻ bảo hiểm sức khỏe

2 Thẻ đăng ký ngoại kiều

3 Những loại thuốc mà hiện nay đang uống. 4 Thư giới thiệu (nếu có)



(2) Thời gian làm việc

Tùy theo cơ quan y tế, thời gian làm việc khác nhau. Hầu hết các cơ quan y tế vào những ngày bình thường làm việc cả buổi sáng và buổi chiều. Thứ bảy thì chỉ có buổi sáng, còn ngày chủ nhật và ngày lễ thì nghỉ. Do đó, trước khi đi nên gọi điện thoại xác nhận trước. Đối với việc khám bệnh ngoài giờ xem thêm ở mục [2-2 Cấp cứu-Vào ngày nghỉ và buổi tối](#).



Hiệp hội tư tri đoàn thể quốc tế hoa

Thông tin cuộc sống bằng nhiều thứ tiếng



F Y tế

▣ F.Y.tế

< Ví dụ >

	月 Thứ 2	火 Thứ 3	水 Thứ 4	木 Thứ 5	金 Thứ 6	土 Thứ 7	日 Chủ nhật
午前 Buổi sáng	○	○	○	○	○	○	×
午後 Buổi chiều	○	○	○	×	○	×	×

Trước cổng ra vào của bệnh viện có tấm bảng hướng dẫn về thời gian khám bệnh. Dấu × có nghĩa là ngày không khám bệnh. Dựa vào bảng này buổi chiều ngày thứ 5, thứ 7 và nguyên ngày chủ nhật không khám bệnh.

祝日は休み
Ngày lễ không làm việc.

(3) Tìm kiếm cơ quan y tế

Bạn có thể tìm kiếm cơ quan y tế nơi bạn đang sinh sống thông qua tờ quảng cáo, danh bạ điện thoại và internet. Ngoài ra còn có một phương pháp nữa là hỏi hàng xóm.

Nếu bạn không nói được tiếng Nhật nên trao đổi tại Hội giao lưu quốc tế nơi sinh sống để nhận sự giới thiệu cơ quan y tế nơi có phiên dịch hoặc có thể trao đổi bằng tiếng nước mình.

Dưới đây là chúng tôi giới thiệu một số nơi có thể trao đổi bằng tiếng nước ngoài thông qua điện thoại.

Đoàn thể pháp nhân phi lợi nhuận Trung tâm tin tức y tế quốc tế (AMDA)		
Tiến hành các hoạt động giới thiệu, hướng dẫn về chế độ phúc lợi y tế, cơ quan y tế bằng các loại ngôn ngữ.		
Trung tâm Tokyo Điện thoại 03-5285-8088	Ngôn ngữ giao tiếp	Thứ 2 ~ Thứ 6 (9 giờ ~ 17 giờ) Tiếng Anh, Thái Lan, Trung Quốc, Hàn Quốc - Triều Tiên, Tây Ban Nha. Thứ 2, 4, 6 (9 giờ ~ 17 giờ) Tiếng Bồ Đào Nha. Thứ 4 (13 giờ ~ 17 giờ) Tiếng Philippin
Trung tâm Kansai Điện thoại 06-4395-0555	Ngôn ngữ giao tiếp	Thứ 2 ~ Thứ 6 (9 giờ ~ 17 giờ) Tiếng Anh, Tây Ban Nha Thứ 2 (10 giờ ~ 13 giờ) Tiếng Trung Quốc Thứ 2 (10 giờ 30 ~ 14 giờ 30) Tiếng Bồ Đào Nha

Dịch vụ hướng dẫn cơ quan y tế Himawari của Tokyo		
Tiến hành các hoạt động giới thiệu, hướng dẫn về chế độ phúc lợi y tế, cơ quan y tế bằng các loại ngôn ngữ.		
Điện thoại 03-5285-8181	Ngôn ngữ tương ứng	Tiếng Anh, Trung Quốc, Hàn Quốc - Triều Tiên, Thái Lan, Tây Ban Nha
Ngoài ra có thể tra cứu các cơ quan y tế giao tiếp bằng các loại tiếng nước ngoài tại trang web http://www.himawari.metro.tokyo.jp/qq/qq13to16sr.asp		



Thông tin cuộc sống bằng nhiều thứ tiếng



F Y tế

▣ [F.Y.tế](#)

1 Cơ quan y tế

1-3 Các bước khám bệnh

(1) Các bước thông thường cho việc khám bệnh lần đầu

Trước nhất tìm kiếm phòng mạch, bệnh viện có thể chữa trị căn bệnh, vết thương đang mắc, kể đó sẽ nộp thẻ bảo hiểm y tế tại quầy tiếp tân. Sau khi nộp thẻ bảo hiểm sẽ đợi ở phòng chờ, lần lượt thực hiện các bước sau khám bệnh, tính tiền và nhận thuốc.

Các bước cụ thể giống như ở dưới đây.

1. Muốn được chữa trị bệnh tật, vết thương

Tìm kiếm phòng mạch, bệnh viện nơi có thể chữa trị bệnh tật, vết thương đó.



2. Đi đến phòng mạch, bệnh viện.

Tại quầy tiếp tân nói “shoshin desu” (khám bệnh lần đầu) và xuất trình thẻ bảo hiểm. Lúc này thông thường tại đây sẽ ghi các điều quan trọng lên giấy xin khám bệnh hay phiếu phỏng vấn khám bệnh. Phiếu phỏng vấn khám bệnh là mẫu đơn để ghi các triệu chứng, quá trình của bệnh tật hiện nay hoặc là có tình trạng dị ứng hay không. Sau khi ghi xong thêm nộp tại quầy tiếp tân và chờ.



3. Khám bệnh

Khi được gọi tên thì vào phòng khám, khám bệnh. Tùy tình trạng bệnh tật mà có trường hợp phải xét nghiệm, chữa trị. Mặt khác nếu cần thiết thì đăng ký trước cho lần khám bệnh kế tiếp.



4. Thanh toán

Phí y tế chủ yếu được thanh toán bằng tiền mặt (tùy nơi cũng có thể thanh toán bằng thẻ tín dụng). Sau khi khám bệnh xong nếu nhận được hóa đơn thanh toán phí y tế thì nộp hóa đơn đó tại cửa thanh toán. Sau đó nên giữ lại biên nhận. Chi phí y tế cao nhất của một tháng (tùy mức thu nhập tiêu chuẩn của người mua bảo hiểm), thông thường nếu vượt quá 80.100 yên sẽ được chi trả một phần phí y tế, ngoài ra nếu trong một năm phí y tế vượt quá 100.000 yên thì sẽ được



Hiệp hội tư tri đoàn thể quốc tế hoa

Thông tin cuộc sống bằng nhiều thứ tiếng



F Y tế

▣ [F.Y.tế](#)

giảm thuế, do đó việc giữ lại biên nhận là điều cần thiết.

5. Nhận thuốc

Khi thanh toán sẽ nhận được đơn thuốc, mang đơn thuốc đến tiệm bán thuốc có được ghi là “Chozai Yakkyoku” (tiệm bán thuốc có dược sĩ) để nhận thuốc. Tại đây tiền thuốc sẽ được thanh toán riêng (tiệm thuốc ngoài bệnh viện). Cũng có tiệm thuốc nằm trong bệnh viện, lúc đó tiền thuốc sẽ được tính chung với phí y tế (tiệm thuốc trong bệnh viện).

* Khi tái khám bệnh, mang thẻ khám bệnh đến khoa nơi sẽ khám bệnh để đăng ký hoặc thông qua máy đăng ký tái khám bệnh. Cũng có trường hợp đăng ký tại quầy tiếp tân và các bước kế tiếp giống như khám bệnh lần đầu.



Thông tin cuộc sống bằng nhiều thứ tiếng



F Y tế

▣ F Y tế

1 Cơ quan y tế

(2) Phiếu phỏng vấn khám bệnh đa ngôn ngữ

Có thể lấy phiếu phỏng vấn khám bệnh đa ngôn ngữ tại trang web của Tài đoàn giao lưu quốc tế Kanagawa. Ngoài ra cũng có thể lấy đơn xin khám bệnh đa ngôn ngữ tại Trung tâm tin tức y tế quốc tế AMDA. Cả hai loại trên đều có thể tải từ mạng xuống. Địa chỉ như sau:

Tài đoàn giao lưu quốc tế Kanagawa
http://www.k-i-a.or.jp/medical/index.html
Có thể tìm kiếm thông qua từ khóa như khoa khám bệnh, ngôn ngữ. Có 10 khoa và 14 ngôn ngữ.

■ Phiếu câu hỏi khám bệnh khoa mắt

Tiếng Indonesia	Tiếng Anh	Tiếng Campuchia	Tiếng Tây Ban Nha
Tiếng Thái Lan	Tiếng Philippin	Tiếng Trung Quốc(Bắc Kinh)	Tiếng Hàn Quốc
Tiếng Việt	Tiếng Iran	Tiếng Bồ Đào Nha	Tiếng Lào
Tiếng Nga	Tiếng Pháp		

■ Phiếu câu hỏi khám bệnh khoa ngoại

Tiếng Indonesia	Tiếng Anh	Tiếng Campuchia	Tiếng Tây Ban Nha
Tiếng Thái Lan	Tiếng Philippin	Tiếng Trung Quốc(Bắc Kinh)	Tiếng Hàn Quốc
Tiếng Việt	Tiếng Iran	Tiếng Bồ Đào Nha	Tiếng Lào
Tiếng Nga	Tiếng Pháp		

■ Phiếu câu hỏi khám bệnh phụ khoa

Tiếng Indonesia	Tiếng Anh	Tiếng Campuchia	Tiếng Tây Ban Nha
Tiếng Thái Lan	Tiếng Philippin	Tiếng Trung Quốc(Bắc Kinh)	Tiếng Hàn Quốc
Tiếng Việt	Tiếng Iran	Tiếng Bồ Đào Nha	Tiếng Lào
Tiếng Nga	Tiếng Pháp		



Thông tin cuộc sống bằng nhiều thứ tiếng



F Y tế

▣ F Y tế

■ Phiếu câu hỏi khám bệnh khoa nha

Tiếng Indonesia	Tiếng Anh	Tiếng Campuchia	Tiếng Tây Ban Nha
Tiếng Thái Lan	Tiếng Philippin	Tiếng Trung Quốc(Bắc Kinh)	Tiếng Hàn Quốc
Tiếng Việt	Tiếng Iran	Tiếng Bồ Đào Nha	Tiếng Lào
Tiếng Nga	Tiếng Pháp		

■ Phiếu câu hỏi khám bệnh khoa tai mũi họng

Tiếng Indonesia	Tiếng Anh	Tiếng Campuchia	Tiếng Tây Ban Nha
Tiếng Thái Lan	Tiếng Philippin	Tiếng Trung Quốc(Bắc Kinh)	Tiếng Hàn Quốc
Tiếng Việt	Tiếng Iran	Tiếng Bồ Đào Nha	Tiếng Lào
Tiếng Nga	Tiếng Pháp		

■ Phiếu câu hỏi khám bệnh khoa nhi

Tiếng Indonesia	Tiếng Anh	Tiếng Campuchia	Tiếng Tây Ban Nha
Tiếng Thái Lan	Tiếng Philippin	Tiếng Trung Quốc(Bắc Kinh)	Tiếng Hàn Quốc
Tiếng Việt	Tiếng Iran	Tiếng Bồ Đào Nha	Tiếng Lào
Tiếng Nga	Tiếng Pháp		

■ Phiếu câu hỏi khám bệnh khoa chỉnh hình

Tiếng Indonesia	Tiếng Anh	Tiếng Campuchia	Tiếng Tây Ban Nha
Tiếng Thái Lan	Tiếng Philippin	Tiếng Trung Quốc(Bắc Kinh)	Tiếng Hàn Quốc
Tiếng Việt	Tiếng Iran	Tiếng Bồ Đào Nha	Tiếng Lào
Tiếng Nga	Tiếng Pháp		

■ Phiếu câu hỏi khám bệnh khoa nội

Tiếng Indonesia	Tiếng Anh	Tiếng Campuchia	Tiếng Tây Ban Nha
Tiếng Thái Lan	Tiếng Philippin	Tiếng Trung Quốc(Bắc Kinh)	Tiếng Hàn Quốc
Tiếng Việt	Tiếng Iran	Tiếng Bồ Đào Nha	Tiếng Lào
Tiếng Nga	Tiếng Pháp		



Thông tin cuộc sống bằng nhiều thứ tiếng



F Y tế

▣ F.Y.tế

■ Phiếu câu hỏi khám bệnh thần kinh

Tiếng Indonesia	Tiếng Anh	Tiếng Campuchia	Tiếng Tây Ban Nha
Tiếng Thái Lan	Tiếng Philippin	Tiếng Trung Quốc(Bắc Kinh)	Tiếng Hàn Quốc
Tiếng Việt	Tiếng Iran	Tiếng Bồ Đào Nha	Tiếng Lào
Tiếng Nga	Tiếng Pháp		

■ Phiếu câu hỏi khám bệnh khoa da liễu

Tiếng Indonesia	Tiếng Anh	Tiếng Campuchia	Tiếng Tây Ban Nha
Tiếng Thái Lan	Tiếng Philippin	Tiếng Trung Quốc(Bắc Kinh)	Tiếng Hàn Quốc
Tiếng Việt	Tiếng Iran	Tiếng Bồ Đào Nha	Tiếng Lào
Tiếng Nga	Tiếng Pháp		

Tổ chức phi lợi nhuận trung tâm tin tức y tế quốc tế AMDA

<http://amda-amic.com/>

Những thứ tiếng sau đây có trang phiên dịch (tiếng Anh, Trung Quốc, Hàn Quốc - Triều Tiên, Tây Ban Nha, Thái, Bồ Đào Nha và Tagalog)

(3) Từ chuyên ngành y tế

Đối với cách diễn đạt các triệu chứng và tình trạng bệnh tật hiện nay bằng các từ ngữ chuyên ngành theo từng ngôn ngữ xin hãy tham khảo phiếu câu hỏi khám bệnh, các khoa theo từng ngôn ngữ của Tài đoàn giao lưu quốc tế Kanagawa.



Thông tin cuộc sống bằng nhiều thứ tiếng



F Y tế

[FY tế](#)

1 Cơ quan y tế

1-4 Các bước để nhập viện

Nhập viện hay không cũng như thời gian nhập viện sẽ do bác sĩ quyết định sau khi khám bệnh. Nếu như bác sĩ yêu cầu phải nhập viện thì sẽ trao đổi với nhân viên của cửa sổ liên hệ.

(1) Phòng bệnh

Có các loại phòng như: Phòng cá nhân, phòng 2 giường, 4 giường và 6 giường .v.v..., thông thường là phòng có từ 4 đến 6 giường. Ngoại trừ trường hợp vì lý do chữa trị do phía bệnh viện quyết định, nếu có nguyện vọng sử dụng phòng cá nhân hoặc phòng 2 giường thì sẽ tốn thêm phí đặc biệt khác. Phí đặc biệt tùy bệnh viện khác nhau, 1 ngày từ trên dưới 2.000 yên cho đến trên 10.000 yên



Thông tin cuộc sống bằng nhiều thứ tiếng



F Y tế

▣ F.Y.tế

1 Cơ quan y tế

(2) Các bước thông thường cho việc nhập viện.

Thông thường trước khi nhập viện sẽ nhận được các thông báo cần thiết như ngày giờ nhập viện, những vật dụng cần thiết phải mang theo khi nhập viện, những điều cần lưu ý và giấy bảo đảm .v.v... Sau khi làm thủ tục thì mới nhập viện. Sau đó, bác sĩ xem xét bệnh trạng và quyết định ngày xuất viện. Các bước cụ thể như sau.

1 Thủ tục nhập viện

Ghi các thông tin cần thiết vào đơn xin nhập viện và nộp các giấy tờ cần thiết như thẻ bảo hiểm, phiếu khám bệnh và tiền đặt cọc .v.v... Nếu có các vấn đề liên quan đến thói quen ăn uống, tôn giáo nếu cần thiết thì trao đổi với nhân viên dinh dưỡng. Ngoài ra nếu muốn những người chung phòng biết những điều trên thì nên truyền đạt thông qua y tá. Mặt khác cũng nên chuẩn bị các vật dụng cá nhân như đồ lót và thau rửa mặt.



2 Trong khi nhập viện

Để không làm phiền người khác tuân giữ thời gian thăm viếng. Có trường hợp hạn chế không cho trẻ em vào thăm người bệnh. Khi làm phẫu thuật sẽ có sự giải thích của bác sĩ, sau đó để xác nhận sẽ được yêu cầu ký tên vào văn bản đồng ý phẫu thuật. Nếu có điều gì không hiểu thì không nên im lặng mà nên hỏi cho đến khi hiểu. Ngoài ra nếu có nhân viên công tác xã hội y tế thì nên trao đổi với nhân viên đó.



3 Xuất viện

Chi trả viện phí rồi xuất viện.



Thông tin cuộc sống bằng nhiều thứ tiếng



F Y tế

▣ [F.Y.tế](#)

1 Cơ quan y tế

1-5 Những điều cần chú ý

(1) Những điều cần chú ý khi ở phòng mạch, bệnh viện

Việc sử dụng điện thoại di động và PHS trong phòng mạch và bệnh viện có thể bị hạn chế. Ngoài ra phải nghiêm giữ thời gian hẹn trước và thời gian khám bệnh. Đối với kết quả khám bệnh và thuốc nếu có gì thắc mắc thì phải trao đổi với bác sĩ.



(2) Khi có sự bất an về ngôn ngữ

Khi có sự bất an về ngôn ngữ thì sử dụng dịch vụ thông dịch hoặc nên đi cùng người thông dịch. Về dịch vụ thông dịch tùy địa phương có nơi như hiệp hội giao lưu quốc tế có dịch vụ như vậy. Ngoài ra tại những bệnh viện mà có nhân viên công tác xã hội y tế thì nên trao đổi với nhân viên đó.



(3) Khi không hiểu về chế độ y tế của Nhật

Đặc trưng của chế độ y tế của Nhật là nếu không xin thì sẽ không nhận được dịch vụ hay thông tin đó. Do đó việc tìm hiểu chế độ, cấu trúc tổ chức y tế của Nhật là điều cần thiết. Có thể hỏi tại quầy tiếp tân, trao đổi với nhân viên chuyên môn về phúc lợi. Việc trao đổi với nhân viên công tác xã hội y tế không tốn phí và lại được bảo mật. Vì vậy để có thể an tâm khám bệnh nên thoải mái trao đổi với nhân viên công tác xã hội y tế và các tổ chức có liên quan.



Thông tin cuộc sống bằng nhiều thứ tiếng



F Y tế

▣ [F.Y.tế](#)

2 Cấp cứu

Đôi khi bệnh tật và tai nạn đột nhiên xảy ra đối với bạn. Lúc đó nên làm như thế nào? Khi gọi xe cấp cứu thì phải làm như thế nào và khi bị bệnh vào ngày nghỉ hay buổi tối thì phải làm sao. Ở mục này, chúng tôi hướng dẫn về cách ứng phó y tế ở những trường hợp như thế.

2-1 Cần xe cấp cứu khi bị bệnh tật và bị thương bất ngờ

Gọi số 119. Điện thoại cố định, điện thoại công cộng ([Tham khảo ở mục P Khẩn cấp và tai nạn 1-1 \(2\) Cách gọi bằng điện thoại công cộng](#)), điện thoại di động và PHS cái nào cũng gọi được. Khi gọi 119 thì sẽ được nối với sở phòng cháy chữa cháy. Lính cứu hỏa sẽ hỏi là hỏa hoạn hay cấp cứu, lúc đó phải bình tĩnh trả lời cấp cứu. Kế đó là cung cấp các thông tin về nơi người bị nạn đang ở cũng như các dấu hiệu để nhận biết. Kế tiếp là nói ngắn gọn các thông tin cần thiết như ai, khi nào, ở đâu, bị như thế nào. Hơn nữa, nếu cần thiết thì cũng cung cấp các thông tin về tuổi tác, giới tính của người bị nạn. Cuối cùng là nói tên và số điện thoại của mình ([Tham khảo P Khẩn cấp và tai nạn 1-2\(2\) Ví dụ cuộc đối thoại khi gọi xe cứu thương](#)). Phí điện thoại gọi cấp cứu cũng như phí sử dụng xe cấp cứu thì miễn phí. Tuy nhiên trong trường hợp có thể sử dụng xe hơi và taxi để vận chuyển người bị nạn thì không thể sử dụng xe cấp cứu. Thêm nữa nên làm thẻ cấp cứu cá nhân và mang theo bên mình ([Tham khảo ở mục P Khẩn cấp và tai nạn 1-2\(1\)](#))





2 Cấp cứu

2-2 Vào buổi tối và ngày nghỉ

Sử dụng các cơ quan cấp cứu y tế có ở các địa phương. Các cơ quan cấp cứu y tế gồm “phòng khám bệnh cấp cứu vào ngày nghỉ” dành cho những bệnh cấp tính vào ngày chủ nhật, ngày lễ, đầu năm và cuối năm, “trung tâm cấp cứu y tế” và “trung tâm cấp cứu buổi tối” dành cho những bệnh cấp tính trong ban đêm, “trung tâm y tế chăm sóc răng miệng” dành cho cơn đau răng vào ngày nghỉ hay nơi giới thiệu bác sĩ qua điện thoại khi bất ngờ xảy ra bệnh tật tên là “trung tâm thông tin cấp cứu y tế” và dịch vụ “chế độ khám chữa bệnh tại nhà” .v.v...

Tuy nhiên tùy khu vực, tên gọi, nội dung hoạt động và thời gian làm việc khác nhau. Các cơ quan cấp cứu y tế được đăng tải trên tờ quảng cáo do phòng hành chính khu vực và có thể hỏi bằng điện thoại. Xin hãy tìm hiểu sẵn các thông tin về các cơ quan y tế trên tờ quảng cáo, và cũng có thể gọi điện đến phòng hành chính khu vực.



3 Tiệm thuốc

Khi bị bệnh phải uống thuốc. Thuốc có tác dụng phụ. Do đó phải cẩn trọng đối với việc sử dụng thuốc. Ở mục này chúng tôi giới thiệu về đơn thuốc, việc bán thuốc và cách sử dụng thuốc.

3-1 Điểm khác biệt giữa tiệm thuốc (yakkyoku), tiệm thuốc có dược sĩ pha chế thuốc (chozai yakkyoku) và cửa hàng dược phẩm (yakuten hoặc gọi là drug store)

Những nơi bán thuốc tại Nhật gồm có tiệm thuốc (yakkyoku), tiệm thuốc có dược sĩ pha chế thuốc (chozai yakkyoku) và cửa hàng dược phẩm (yakuten hoặc gọi là drug store). Điểm khác biệt giữa các nơi như sau đây.

Tiệm thuốc	Bán các loại thuốc thông thường
Tiệm thuốc có dược sĩ pha chế thuốc	Ngoài việc bán các loại thuốc thông thường còn pha chế thuốc theo đơn thuốc của bác sĩ
Cửa hàng thuốc (drug store)	Ngoài các loại thuốc thông thường còn bán các loại hàng hóa như băng vệ sinh, đồ dùng hàng ngày và mỹ phẩm.

3-2 Mua thuốc

Khi cảm thấy không được khỏe trong người nhưng không cần thiết phải đi bệnh viện thì có thể mua các loại thuốc thông thường như nhức đầu, cảm cúm, đau bụng tại yakuten và chozai yakkyoku (có dược sĩ pha chế thuốc). Loại này không nằm trong phạm vi được bảo hiểm. Do đó toàn bộ chi phí phải tự chi trả.

Ngược lại khi đến yakkyoku mua thuốc theo đơn của bác sĩ, nếu có gia nhập bảo hiểm y tế thì chỉ chi trả một phần. Tuy nhiên đơn thuốc hiệu lực về mặt thời gian, đặc biệt trong trường hợp không ghi chú về thời gian thì được tính là có hiệu quả trong vòng 4 ngày từ ngày nhận đơn thuốc. Khi vượt qua thời hạn cho phép thì phải đến khám bệnh và nhận lại đơn thuốc mới. Ngoài ra những thuốc được nhận trong quá khứ, để có thể mua lại cũng phải tái khám và nhận đơn thuốc mới thì mới mua được thuốc.

3-3 Cách sử dụng thuốc

Tại yakkyoku và yakuten dược sĩ sẽ giải thích về cách uống thuốc cũng như các chú ý cần thiết khác trong việc sử dụng thuốc. Tuy nhiên tại đó không có thông dịch nên hãy đi cùng với người hiểu tiếng Nhật. Thêm nữa đối với cách sử dụng thuốc không có đính kèm thuyết minh tiếng nước ngoài. Do đó nếu có gì không hiểu nên nhờ ai đó giải thích.

Thông tin cuộc sống bằng nhiều thứ tiếng



F Y tế

▣ [F.Y.tế](#)

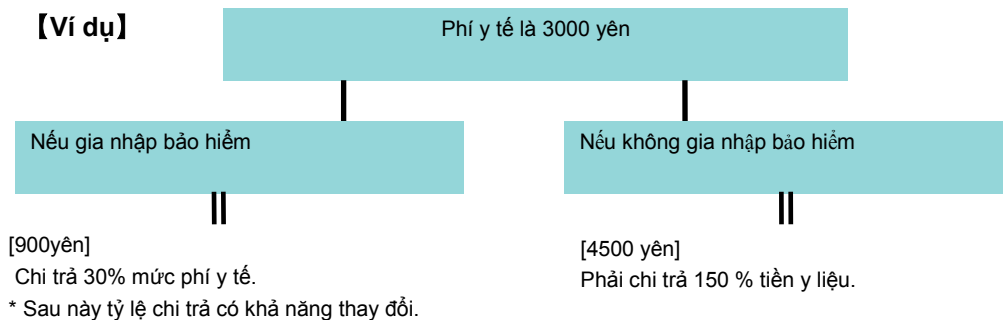
4 Bảo hiểm y tế công cộng

Bất cứ ai khi sống tại Nhật cũng phải gia nhập một loại hình bảo hiểm y tế công cộng nào đó. Bảo hiểm y tế công cộng của Nhật được chia làm hai loại: “Bảo hiểm sức khỏe” áp dụng cho những người làm việc tại công ty, xí nghiệp và “Bảo hiểm sức khỏe quốc dân” áp dụng cho những trường hợp còn lại.

4-1 Phí y tế và bảo hiểm y tế công cộng

(1) Phí y tế và bảo hiểm y tế công cộng

Nếu gia nhập bảo hiểm y tế, cơ bản mức phí y tế được thống nhất toàn quốc chỉ phải chi trả 30% . Nhưng nếu không gia nhập bảo hiểm y tế công cộng khi có vấn đề liên quan với cơ quan y tế, phải chi trả toàn bộ chi phí. Hơn thế nữa cơ quan y tế cũng có thể tự do yêu cầu thanh toán mức phí. Vì vậy mức chi trả sẽ trở nên khá cao.(Thông thường phải chi trả 150 %)



(2) Các loại chữa trị không nằm trong phạm vi được bảo hiểm

Nếu gia nhập bảo hiểm y tế công cộng, mức chi trả phí y tế cơ bản chỉ có 30%. Tuy nhiên những trường hợp như sau không được áp dụng bảo hiểm.



Thông tin cuộc sống bằng nhiều thứ tiếng



F Y tế

▣ [F.Y.tế](#)

Các loại chữa trị không nằm trong phạm vi được bảo hiểm

Thương tật do tai nạn giao thông, đánh nhau	Thương tật do sự vô ý thức, hành vi phạm pháp của người khác gây ra, thì người gây ra thương tật có trách nhiệm phải chi trả phí y tế. Trong trường hợp không thể đòi tiền bồi thường như người gây ra tai nạn giao thông rồi bỏ chạy, chính phủ cũng có chế độ bồi thường với mức tiền đền bù theo quy định của pháp luật (chế độ bồi thường chính phủ).		
Mang thai, sinh đẻ thông thường	Phá thai không phải do lý do bệnh tật	Kiểm tra sức khỏe, khám sức khỏe toàn diện. Một số khu vực có thể trợ cấp về một phần phí kiểm tra	Chích ngừa (ngoại trừ một số loại thuốc ngừa theo quy định của pháp luật)
Chỉnh hình làm đẹp, chỉnh răng	Tai nạn, thương tật xảy ra trong khi làm việc hay trên đường đi làm (đối tượng của bảo hiểm tai nạn lao động)	Phí chênh lệch sử dụng giường đặc biệt khi nhập viện	Những loại thuốc, trị liệu, phẫu thuật, kiểm tra khác không nằm trong phạm vi bảo hiểm khám và chữa bệnh.

(3) Bảo hiểm y tế tư nhân.

Trong bảo hiểm y tế có bảo hiểm y tế do tư nhân kinh doanh như công ty bảo hiểm sinh mạng. Loại bảo hiểm này là trả một khoản phí tích góp nhất định theo kỳ, khi bị bệnh, tai nạn phải nhập viện hay phẫu thuật mà nằm trong phạm vi bảo hiểm thì sau đó sẽ nhận được tiền bảo hiểm. Vì vậy nếu không gia nhập bảo hiểm y tế công cộng thì tạm thời phải chi trả toàn bộ phí y tế nên xin hãy chú ý.



Thông tin cuộc sống bằng nhiều thứ tiếng



F Y tế

▣ [F.Y.tế](#)

4 Bảo hiểm sức khỏe.

4-2 Bảo hiểm sức khỏe.

(1) Đối tượng gia nhập

Người đang làm việc ở xí nghiệp, công ty.

(2) Thủ tục gia nhập

Thủ tục gia nhập được tiến hành tại xí nghiệp, công ty nơi đang làm việc. Hỏi chi tiết tại nơi làm việc.

(3) Thẻ bảo hiểm

Nếu gia nhập bảo hiểm sẽ nhận được thẻ bảo hiểm, thẻ bảo hiểm là vật chứng minh đã gia nhập bảo hiểm, do đó xin hãy giữ gìn một cách cẩn thận. Trên thẻ bảo hiểm có ghi họ tên, địa chỉ của người gia nhập bảo hiểm. Khi đi khám bệnh phải xuất trình thẻ bảo hiểm tại quầy tiếp tân của cơ quan y tế. Khi đi du lịch trong nước Nhật cũng nên mang theo thẻ bảo hiểm. Ngoài ra không thể cho mượn hay mua bán thẻ bảo hiểm.

(4) Mức phí tự chi trả tại cơ quan y tế

Mức phí chi trả khi chữa trị bệnh tật hay thương tật là 30%. Tuy nhiên đối với người từ 70 đến 74 tuổi thì căn cứ vào mức thu nhập, mức phí chi trả là 10% hay 30%. Ngoài ra mức phí chi trả của trẻ em từ 0 tuổi đến tuổi trước khi đi học theo giáo dục nghĩa vụ là 20%.

●Mức tự chi trả trong bảo hiểm sức khỏe (người gia nhập bảo hiểm, người sống dựa vào người gia nhập bảo hiểm)

Trẻ em trước tuổi đi học	Người thu nhập cao · thông thường · người thu nhập thấp	20%
Từ tuổi đi học đến 69 tuổi	Người thu nhập cao · thông thường · người thu nhập thấp	30%
Từ 70 đến 74 tuổi	Có thu nhập giống như khi đi làm	30%
	Thông thường · người thu nhập thấp	20% Trong vòng 2 năm từ tháng 4 năm 2008 đến tháng 3 năm 2010, mức tự chi trả vẫn là 10 %.

Chú ý: Những người trên 75 tuổi (hoặc người có bệnh tật nhất định từ 65 đến 74 tuổi) là đối tượng của chế độ y tế sau độ tuổi 75.

Tham khảo: Sở Bảo hiểm xã hội.v.v...



Thông tin cuộc sống bằng nhiều thứ tiếng



F Y tế

▣ F Y tế

(5) Phí bảo hiểm

Phí bảo hiểm bị trừ từ tiền lương. Mức phí được tính tùy theo số tiền lương, người sử dụng lao động và người lao động mỗi bên chi trả một nửa.

(6) Nội dung và các loại chi trả của bảo hiểm sức khỏe

(Trích dẫn từ trang web của Sở bảo hiểm xã hội) <http://www.sia.go.jp/seido/iryo/kyufu/kyufu01.htm>

Phân loại	Các loại chi trả	
	Các loại chi trả	Người sống dựa vào người gia nhập bảo hiểm
Khi bị bệnh, thương tật		
Nhận chữa trị bằng thẻ bảo hiểm	Trợ cấp dưỡng bệnh. Trợ cấp tiền ăn khi nhập viện. Tiền sinh hoạt khi nhập viện. Phí dưỡng bệnh ngoài phạm vi bảo hiểm. Phí dưỡng bệnh trong chương trình phục vụ chăm sóc tại nhà	Phí dưỡng bệnh cho gia đình Phí phục vụ chăm sóc tại nhà cho gia đình
Khi tạm ứng chi trả phí y tế	Phí dưỡng bệnh Phí dưỡng bệnh cao cấp Phí chăm sóc và dưỡng bệnh cao cấp	Phí dưỡng bệnh cho gia đình. Phí dưỡng bệnh cao cấp. Phí chăm sóc và dưỡng bệnh cao cấp
Vận chuyển khi cấp cứu	Phí vận chuyển	Phí vận chuyển gia đình
Nghỉ việc để tịnh dưỡng	Trợ cấp thương tật	
Khi sinh nở	Trợ cấp sinh đẻ chi trả một lần Trợ cấp sinh đẻ	Trợ cấp sinh đẻ chi trả một lần dành cho gia đình
Khi tử vong	Phí mai táng	Phí mai tang gia đình
Sau khi nghỉ hưu (tiếp tục trợ cấp hoặc trợ cấp trong một thời gian nhất định)	Trợ cấp thương tật. Trợ cấp sinh đẻ chi trả một lần. Trợ cấp sinh đẻ. Phí mai táng	



Thông tin cuộc sống bằng nhiều thứ tiếng



F Y tế

▣ [F.Y.tế](#)

4-3 Bảo hiểm sức khỏe quốc dân

(1) Đối tượng gia nhập

Người không gia nhập bảo hiểm sức khỏe của cơ quan làm việc. Người nước ngoài đã đăng ký ngoại kiều có tư cách lưu trú trên một năm và không gia nhập bảo hiểm sức khỏe tại cơ quan làm việc của mình thì phải gia nhập bảo hiểm sức khỏe quốc dân (ngoại trừ người có tư cách lưu trú “ở lại ngắn hạn”). Ngoài ra người mà ban đầu khi vào Nhật có thời gian cư trú dưới một năm, nhưng sau đó được công nhận cư trú trên một năm thì việc gia nhập bảo hiểm sức khỏe quốc dân là cần thiết nên xin hãy chú ý.

* Tuy nhiên, tại một số nước đã ký kết Hiệp định bảo hiểm xã hội với Nhật bản bạn không cần phải mua bảo hiểm sức khỏe nữa khi đến Nhật

Để tránh tình trạng phải mua bảo hiểm sức khỏe hai lần (cần có giấy tờ chứng minh đã mua bảo hiểm để được chi trả cho việc khám bệnh tại Nhật) Về chi tiết, xin tham khảo trang web của Sở bảo hiểm xã hội.

<http://www.sia.go.jp/seido/kyotei/system/index.html>

(2) Thủ tục gia nhập

Việc thủ tục gia nhập được tiến hành tại bộ phận phụ trách về bảo hiểm sức khỏe quốc dân của phòng hành chính nơi đã làm thủ tục đăng ký ngoại kiều.

Giấy tờ cần thiết	Thẻ đăng ký ngoại kiều
	Giấy tờ chứng minh tư cách lưu trú trên một năm (giấy phép nhập học và giấy chứng minh sinh viên)

(3) Thẻ bảo hiểm

Nếu gia nhập bảo hiểm sẽ nhận được thẻ bảo hiểm. Thẻ bảo hiểm là vật chứng minh đã gia nhập bảo hiểm. Do đó xin hãy giữ lại thẻ đó một cách cẩn thận. Trên thẻ bảo hiểm có ghi họ tên, địa chỉ của người gia nhập bảo hiểm. Khi đi khám bệnh phải xuất trình thẻ bảo hiểm tại quầy tiếp tân của cơ quan y tế. Khi đi du lịch trong nước Nhật thì cũng nên mang theo thẻ bảo hiểm. Ngoài ra không thể cho mượn hay mua bán thẻ bảo hiểm.

(4) Mức phí tự chi trả tại cơ quan y tế

Mức phí tự chi trả khi chữa trị bệnh tật hay thương tật là 30%. Tuy nhiên đối với người từ 70 đến 74 tuổi thì căn cứ vào mức thu nhập, mức phí chi trả là 10% hay 30%. Ngoài ra mức phí tự chi trả của trẻ em từ 0 tuổi đến từ 0 tuổi đến tuổi trước khi đi học là 20%.



Thông tin cuộc sống bằng nhiều thứ tiếng



F Y tế

▣ [F Y tế](#)

● Mức chi tự trả trong bảo hiểm sức khỏe quốc dân

Trẻ em trước tuổi đi học	Người thu nhập cao · thông thường · người thu nhập thấp	20%
Từ tuổi đi học đến 69 tuổi	Người thu nhập cao · thông thường · người thu nhập thấp	30%
Từ 70 đến 74 tuổi	Có thu nhập giống như khi đi làm	30%
	Thông thường, người thu nhập thấp	20% * Mức tự chi trả vẫn là 10 % đến tháng 3 năm 2010.

Chú ý: Những người trên 75 tuổi (hoặc người có bệnh tật nhất định từ 65 đến 74 tuổi) là đối tượng của chế độ y tế sau độ tuổi 75.

(5) Phí bảo hiểm

Tự mình đi đóng phí bảo hiểm thông qua các cơ quan tài chính. Mang giấy thanh toán phí bảo hiểm (được gửi đến từ phòng hành chính) đến cơ quan tài chính hay phòng hành chính để đóng, hoặc là sử dụng dịch vụ chuyển khoản của cơ quan tài chính để đóng phí bảo hiểm. Cũng có trường hợp nhân viên thu phí đến nhà để thu phí.

Mức phí bảo hiểm tùy nơi khác nhau. Mức phí được quyết định hằng năm tùy theo thu nhập, số người trong gia đình. Tuy nhiên trong trường hợp năm thứ nhất sinh sống tại Nhật, trước năm đó vì không có thu nhập nên được đóng mức phí bảo hiểm ở mức thấp nhất, từ năm thứ 2 trở đi căn cứ vào mức thu nhập phí bảo hiểm sẽ thay đổi. Hơn nữa người từ 40 tuổi trở lên đến 65 tuổi sẽ bị tính thêm phí bảo hiểm điều dưỡng ([tham khảo thêm 2-1 Các loại phúc lợi](#))

Nếu đóng phí bảo hiểm chậm trễ thì thẻ bảo hiểm sẽ bị thu hồi, thay vào đó sẽ được phát giấy chứng minh tư cách người được bảo hiểm. Trong thời gian chờ phát hành có khi toàn bộ phí y tế phải tự chi trả (sau đó yêu cầu phòng hành chính khu vực hoặc tổ chức trực thuộc thanh toán). Vì vậy bạn không nên chậm trễ mà đóng phí bảo hiểm đúng hạn. Sẽ có trường hợp miễn giảm phí bảo hiểm khi gặp trường hợp khó khăn trong việc đóng bảo hiểm như khi có tai họa, thất nghiệp và phá sản .v.v... Xin hãy trao đổi với bộ phận phụ trách về bảo hiểm sức khỏe quốc dân của phòng hành chính khu vực.



Thông tin cuộc sống bằng nhiều thứ tiếng



F Y tế

▣ [F Y tế](#)

(6) Nội dung và các loại chi trả của bảo hiểm sức khỏe.

Khu vực	Các loại chi trả
Khi bị bệnh, thương tật	
Nhận chữa trị bằng thẻ bảo hiểm	Trợ cấp của dưỡng bệnh
Khi tạm ứng chi trả phí y tế	Phí dưỡng bệnh
Mức phí tự chi trả cao hơn mức quy định thông thường	Phí dưỡng bệnh cao cấp
Vận chuyển khi cấp cứu	Phí vận chuyển
Nghỉ việc vì thương tật	Trợ cấp thương tật
Khi sinh đẻ	Trợ cấp sinh đẻ chi trả một lần
Khi tử vong	Phí mai táng

(7) Những lúc cần phải kê khai, thông báo

Hễ gia nhập bảo hiểm sức khỏe quốc dân một lần thì không tự động ra khỏi bảo hiểm nếu không thông báo. Khi gia nhập bảo hiểm sức khỏe của nơi làm việc trong vòng 14 ngày phải thông báo cho bộ phận phụ trách về bảo hiểm sức khỏe quốc dân của phòng hành chính khu vực. Khi làm mất, làm bản thẻ bảo hiểm, sinh con, thay đổi chủ nhà hay người gia nhập bảo hiểm tử vong thì trong vòng 14 ngày hãy thông báo cho phòng hành chính khu vực.

Việc thông báo thay đổi địa chỉ như khi chuyển nhà đi, chuyển nhà đến cũng cần thiết. Trường hợp chuyển nhà đi mang thẻ bảo hiểm đến phòng hành chính, phải thông báo ngày chuyển nhà, sau khi chuyển nhà trong vòng 14 ngày phải thông báo địa chỉ mới tại phòng hành chính nơi chuyển đến.

Khi ra khỏi nước Nhật phải mang thẻ bảo hiểm, con dấu (nếu bạn có con dấu), thẻ đăng ký ngoại kiều, vé máy bay .v.v... đến để thông báo việc đó (Bảo hiểm sức khỏe và bảo hiểm sức khỏe quốc dân đều có chế độ y tế sau độ tuổi 75 đối với trên 75 tuổi).

